xĭ huan

喜欢 like

bù

不喜欢 dislike

shén me

什么 what

ài hào

爱好 hobby

ne

呢 question particle

wǒ xǐ huanchàng gē ér nǐ ne

我喜欢 唱歌儿, 你呢? | like singing, what about you?

wǒ xǐ huantiào wǔ

我喜欢跳舞。 Ilike dancing.

nǐ yǒushén me ài hào

你有什么爱好? What is your hobby?

wǒ xǐ huanhuàhuà er nǐ ne

我喜欢画画儿,你呢? I like drawing, what about you?

wǒ bù xǐ huan wǒ xǐ huanwányóu xì

我不喜欢,我喜欢玩游戏。| don't like it; | like playing games.

wǒ xǐ huanhuábīng

我喜欢滑冰。 I like ice skate.